

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2018/HS-ST

Ngày 16/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Ngọc Nghị.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt và bà Nguyễn Thị Thịnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thùy- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 111/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, sinh năm 1990 tại Hải Dương; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 06, phố L, phường M, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nhanh và bà Đào Thị Trọng; vợ là Tạ Thị Thu Hiền; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2010 con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: chưa.

Bị can bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/6/2018 cho đến nay. (Có mặt)

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn S1, xã G2, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình (Tử vong ngày 28/4/2018).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn S1, xã G2, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Bà Phạm Thị H ủy quyền cho ông Nguyễn Văn P (theo văn bản ủy quyền ngày 11/5/2018). (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hà Thị Trang N, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn G, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 24/10/2017 có hiệu lực đến ngày 24/10/2022. Ngày 23/4/2018, Nguyễn Văn T thuê xe ô tô hiệu TOYOTA INNOVA biển kiểm soát 34A - 134.86 của anh Phùng Cao C sinh năm 1987 trú tại phố MII, khu X, phường L, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương rồi tự mình điều khiển để chở một số công nhân đi từ thành phố Hải Dương đến làm việc tại Công ty TNHH Trường Thịnh ở phố Th1, phường S, thành phố Ninh Bình. Đến khoảng 18 giờ ngày 27/4/2018, Nguyễn Văn T tiếp tục điều khiển xe ô tô 34A - 134.86 đi từ Công ty TNHH Trường Thịnh ra quốc lộ 10 để về thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Khi xe ô tô đi ra đến khu vực phố Đ, phường S, thành phố Ninh Bình thì Nguyễn Văn T nhớ ra mình còn quên đồ dùng cá nhân tại công ty Trường Thịnh nên T điều khiển xe ô tô đi chậm lại sát vào lề đường bên phải theo chiều xe chạy; đồng thời đánh tay lái sang bên trái cho xe ô tô chuyển hướng quay đầu về Công ty Trường Thịnh. Lúc này xe mô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35B2 - 334.61 do chị Nguyễn Thị Th sinh năm 1997 trú tại thôn S1, xã G2, huyện Nho Quan điều khiển chở phía sau là chị Hà Thị Trang N sinh năm 1993 trú tại xã N, thành phố Ninh Bình đang đi cùng chiều ở phía sau ô tô 34A-134.86 đến. Do không quan sát gương chiếu hậu, không bật tín hiệu đèn xi nhan và chuyển hướng quay đầu đột ngột nên phần tai xe phía trước bên trái xe ô tô 34A-134.86 đã va chạm xe mô tô vào phần đầu tay phanh bên phải, lốp bên trái phía trước và va bàn đạp chân phanh làm xe mô tô bị đổ. Chị Nguyễn Thị Th và chị Hà Thị Trang N bị ngã xuống mặt đường, chị N bị thương nhẹ không phải đi điều trị tại còn chị Th được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, Bệnh viện Việt Đức Hà Nội và đến 07 giờ 30 phút ngày 28/4/2018 chị Nguyễn Thị Th bị tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, khám nghiệm tử thi của vụ tai nạn cho thấy:

Về hiện trường: Mặt đường Phạm Thận Duật dải nhựa bê tông, bằng phẳng, cong hình cánh cung rộng 9,5m: Bên phải hướng đường Trần Nhân Tông - Quốc lộ

10 vỉa hè lát gạch tiếp giáp giao nhau với đường ngõ rộng 5m hướng đi đường Trần Quang Khải, bên trái theo hướng đi trên là khu vực vỉa hè đang thi công.

- Mốc cố định: Mép đường trái của ngõ hướng đi đường Trần Quang Khải.

- Mốc đo: Mép đường bên trái theo hướng Trần Nhân Tông - Quốc lộ 10.

- Vị trí 01: Xe ô tô 34A-134.86 sau khi xảy ra tai nạn đỗ xe trên mặt đường, Đầu xe hướng đi quốc lộ 10, hơi chéo sang lề đường trái; phía sau xe hướng đi đường Trần Nhân Tông chéo về hướng ngõ đi đường Trần Quang Khải. Đo vuông góc tâm đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô về mép đường trái là 5m. Tương tự đo vuông góc tâm đầu trục bánh sau bên trái về mép đường trái là 6,2m và cách mốc cố định là 2,8m.

- Vị trí số 02: Xe mô tô 35B2- 334.61 đổ nghiêng trái nằm trên mặt đường. Đầu xe mô tô hướng đi ngõ đường Trần Quang Khải; phía sau xe mô tô hướng sang lề đường trái theo hướng đi trên. Đo vuông góc tâm đầu trục bánh trước về mép đường trái là 4m và cách đầu trục bánh trái bên trái xe ô tô 34A-134.86 là 4,3 m. Tương tự đo vuông góc tâm đầu trục bánh sau bên trái về mép đường trái là 2,9 m; Tại vị trí đo vuông góc cách điểm mốc cố định là 10m.

- Vị trí số 03: Vết cày kích thước 2,5 x 0,4 m sau khi xảy ra để lại trên đường; Vết có hướng Trần Nhân Tông - Quốc lộ 10; Vết cày không liên tục, thẳng. Đo vuông góc điểm đầu vết cày về phía mép đường trái là 4,2m và cách đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô 34A -134.86 là 2,1m. Vết cày hướng về vị trí xe mô tô nằm đổ nghiêng; điểm cuối của vết cày trùng với vị trí đầu trục bánh trước bên trái của xe mô tô.

- Vị trí số 04: Vết máu kích thước 0,08 x 0,06m nằm trên mặt đường, vết máu dạng lan tỏa. Đo vuông góc tâm vết máu về mép đường trái là 3,2m và cách trục bánh sau xe mô tô 35B2 -33461 là 1,55m.

Xe ô tô biển kiểm soát 34A - 134.86: Tai xe phía trước bên trái bẹp lõm, sạt trượt kích thước 40 x 30 cm. Đầu vết lõm cách mặt đất 92cm; cuối vết lõm cách mặt đất 87cm; cao nhất cách mặt đất 95cm; tâm vết sạt rộng 0,5cm.

- Bánh phía trước bên trái lốp đã được thay mới, không phải lốp nguyên bản, 05 đầu trục ốc bắm dính mỡ, lún.

- Kiểm tra lốp được tháo bỏ ở khoang chở đồ phía sau ghế nhãn hiệu BRIDGE STOME B 390 lốp trong tình trạng toàn bộ má lốp bên trái bị vỏ nhàu bám bụi đất.

- Tại vị trí cách chân van 9cm theo ngược chiều tiến của bánh xe có 01 vết rách lốp kích thước 8 x 7cm; quanh vết rách có vết sạt cao su kích thước 3x2cm

- Tương ứng với vị trí rách lớp trên bề mặt ngoài la răng có vết hằn kim loại kích thước 8 x3cm chiều hướng theo chiều tiến của bánh xe.

- Thử phanh đi tốc độ 50Km/h số 3 để lại vết phanh dài 60cm, rộng 16cm

Xe mô tô biển kiểm soát 35 B2 - 334.61: Đầu tay phanh bên phải có vết sạt trượt kích thước 1,5x 0,5cm; chiều từ trước về sau; điểm cao nhất của vết cách mặt đất 94cm; điểm thấp nhất cách mặt đất 92cm.

- Gương chiếu hậu bên phải bị bể xoay gáo gương lệch 2cm so với vị trí cũ, chiều hướng từ phải sang trái.

- Cánh yếm phải bám dính bụi đất, dị vật màu hồng.

- Đầu chắn bùn bánh trước có vết sạt xước kích thước 9 x3cm chiều từ trên xuống dưới, từ trước về sau.

- Bàn đạp chân bên phải người điều khiển bị đẩy cong từ trước về sau lệch 3cm so với vị trí cũ.

- Mặt trước + mặt ngoài đế chân sạt rách cao su kích thước 5 x4cm chiều từ trước về sau.

- Bàn đạp chân phanh bị đẩy cong từ trước về sau; ốp sát vào mặt sau của đế chân người điều khiển lệch 11 cm so với vị trí cũ.

- Cạnh trước + mặt trước bàn đạp chân phanh bám dính dị vật màu đen kích thước 8 x2cm.

Khám nghiệm tử thi chị Nguyễn Thị Th: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trưng cầu khám nghiệm tử thi chị Nguyễn Thị Th nhưng gia đình từ chối giải phẫu tử thi. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trưng cầu giám định trên hồ sơ bệnh án của chị Th.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 005 ngày 11/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định hồ sơ

- Sưng nề thái dương đỉnh trái; vết thương trán trái

- Cẳng chân trái lệch trục, vết thương cẳng chân trái.

- CT sọ não: Chảy máu màng mềm vùng chẩm và bề quang cầu, tụ máu ngoài màng cứng cùng trán trái

-XQ xương cẳng chân trái: Gãy hai xương cẳng chân.

2. Nguyên nhân tử vong trên hồ sơ.

- Chấn thương sọ não kín, tụ máu ngoài màng cứng, chảy máu màng mềm sau tai nạn giao thông.

Tại kết luận định giá tài sản số 48 ngày 26/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Ninh Bình kết luận thiệt hại đối với xe ô tô 34A - 134.86 là 1.500.000 đồng và thiệt hại đối với xe mô tô 35B - 334.61 là 332.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã bồi thường xong theo thỏa thuận cho gia đình chị Nguyễn Thị Th 100.000.000 đồng, bồi thường cho chị Hà Thị Trang N 5.000.000 đồng. Gia đình chị Th và chị N đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 12/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 23 điều 8, Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ; điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án, giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND phường M, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Văn T.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Văn T hành nghề lái xe ô tô trong một thời hạn từ 01 năm đến 02 năm.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên về án phí hình sự và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo thừa nhận bản thân có giấy phép lái xe hạng C được Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 24/10/2017. Khoảng 18 giờ ngày 27/4/2018, tại đường Phạm Thận Duật, phố Phương Đình, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình. Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34A - 134.86 đã không quan sát gương chiếu hậu, không bật tín hiệu đèn xi nhan và chuyển hướng quay đầu đột ngột nên phần tai xe phía trước bên trái xe ô tô 34A-134.86 đã va chạm vào phần đầu tay phanh bên phải, lốp xe bên trái phía trước, bàn đạp chân phanh xe mô tô do chị Nguyễn Thị Th điều khiển chở phía sau là chị Hà Thị Trang N đang đi cùng chiều làm xe mô tô bị đổ, chị Th và chị N ngã xuống đường và chị N bị thương nhẹ không phải đi điều trị. Chị Th được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, sau đó chuyển lên bệnh viện Việt Đức điều trị và đã tử vong hồi 07 giờ 30 phút ngày 28/4/2018. Như vậy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại về người và tài sản. Hậu quả làm cho chị Nguyễn Thị Th tử vong, chị Hà Thị Trang N bị thương nhẹ.

[3]. Xét tính chất, mức độ tội phạm và nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo mức án tương xứng, phù hợp để có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, xét thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời nhận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Đại diện Viện kiểm sát trình bày tại phiên tòa là có căn cứ.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải sau khi phạm tội, nhân thân tốt; bị cáo đã bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đại diện gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và khoan hồng cho bị cáo T. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được

quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình. Bị cáo Nguyễn Văn T có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải áp dụng biện pháp cưỡng chế, cách ly khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong một thời hạn nhất định để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình chị Nguyễn Thị Th số tiền 100.000.000 đồng, bồi thường cho chị Hà Thị Trang N số tiền 5.000.000 đồng. Gia đình chị Th và chị N đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại xe ô tô 34A-134.86 cùng đăng ký, giấy chứng nhận bảo hiểm, 01 giấy thế chấp ngân hàng cho anh Phùng Cao C; trả lại xe mô tô 35B2 - 334.61 cùng đăng ký xe, giấy chứng nhận bảo hiểm cho chị Hà Thị Trang N; trả lại 01 bằng lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Th cho ông Nguyễn Văn P là bố của chị Nguyễn Thị Th; các bên đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại các tài sản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn T được Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 24/10/2017 nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí hình sự và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền và đúng trình tự tố tụng được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 23 điều 8, Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ; điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND phường M, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Văn T.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Văn T hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn T được Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 24/10/2017 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm chi tiết vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/9/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án

sơ thẩm(16/10/2018); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Đại diện HP của BH.
- VKSNDTP. Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADSTP. Ninh Bình;
- Công an TP.Ninh Bình;
- Sở tư pháp Ninh Bình;
- Lưu: HS, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Ngọc Nghị